

Số: 207 /BC-MNTC

Nà tấu, ngày 30 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Về việc triển khai thực hiện việc công khai đối với cơ sở GDMN theo quy định tại Thông tọ 09/2024/TT-BGDĐT, 6 đầu năm năm học 2025 - 2026
Trường mầm non Tà Cáng

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Tà Cáng

1.2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ: Bản Tà Cáng - xã Nà Tấu – Tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0858473223

Email: mntacang@gmail.com

Website: <https://mntacang.pgdtptdienbienphu.edu.vn>

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non công lập

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

Sứ mạng:

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

Tầm nhìn:

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu

và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

Mục tiêu:

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

1.5. Quá trình hình thành và phát triển

- Trường MN Tà Cánh được thành lập tại Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 03/8/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về việc thành lập Trường MN Tà Cánh xã Nà Tấu trên cơ sở chia tách từ Trường MN xã Nà Tấu.

- Trường có 1 điểm chính , đặt tại bản Tà Cánh xã Nà Tấu , Thành phố Điện Biên Phủ. Trên 10 năm thành lập và phát triển , nhà trường đã đóng góp tích cực , hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

- Trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (theo QĐ số 1281/QĐ-UBND ngày 12/07/2024

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

- Qua những thành tích đạt được trường Mầm non Tà Cánh luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

1.6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Nguyễn Thị Linh

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Tà Cánh; xã Nà Tấu; tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0858473223

Email: nguyenlinhmn3011@gmail.com

1.7. Tổ chức bộ máy

- Trường MN Tà Cánh được thành lập tại Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 03/8/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về việc thành lập Trường MN Tà Cánh xã Nà Tàu trên cơ sở chia tách từ Trường MN xã Nà Tàu

- Quyết định số 267/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Điện Biên Phủ về kiện toàn Hội đồng trường các trường mầm non thuộc phòng Giáo dục đào tạo thành phố Điện Biên Phủ, nhiệm kỳ 2022-2023

Danh sách thành viên hội đồng trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Nguyễn Thị Linh	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường	Chủ tịch
2	Quàng Thị Thuỷ	Phó Hiệu Trưởng	Thành viên
3	Đàm Thị Đô	Phó Hiệu Trưởng	Thành viên
4	Nguyễn Ngọc Trường	Phó Chủ Tịch UBND xã Nà Tàu	Thành viên
5	Lò Văn Tám	Trưởng ban đại diện CMHS	Thành viên
6	Cà Thị Ngọc Lan	Bí thư chi đoàn	Thành viên
7	Lò Thị Hằng	Trưởng khối Nhà trẻ + MG Bé	Thành viên
8	Nguyễn Thị Thanh	Trưởng khối MG Nhỡ + MG Lớn	Thành viên
9	Cà Thị Chung	Trưởng Ban thanh tra nhân dân	Thành viên

-Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 05 tháng 04 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ về việc điều động, bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Linh phó hiệu trưởng Trường mầm non số 1 xã Pá Khoang thành phố Điện Biên Phủ đến nhận nhiệm vụ và giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Tà Cánh xã Nà Tàu , thành phố Điện Biên Phủ

-Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 11 tháng 08 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm bà Quàng Thị Thuỷ giáo viên Trường mầm non Tà Cánh xã Nà Tàu giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Tà Cánh xã Nà Tàu , thành phố Điện Biên Phủ

-Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ về việc điều động bổ nhiệm bà Đàm Thị Đô

Sơ đồ bộ máy trường



II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO , CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

2.1. Số lượng giáo viên , cán bộ quản lý và nhân viên

TT	Nội dung	T số	Trình độ đào tạo				Hạng chức danh nghề nghiệp			Xếp loại chuẩn nghề nghiệp		
			ĐH	C Đ	T C	Đối TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	XS	Kh á	T B
	Tổng số CBQL, GV và NV	22	18	3	1	0	0	19	0	15	4	0
I	Cán bộ Q.Lý	3	3	0	0	0	0	3	0	3	0	0
1	Hiệu trưởng	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	0
2	P.Hiệu trưởng	2	2	0	0	0	0	2	0	2	0	0
II	Giáo viên	16	13	3	0	0	0	16	0	12	4	0
1	Nhà trẻ	3	2	1	0	0	0	3	0	2	1	0
2	Mẫu giáo	13	11	2	0	0	0	13	0	10	3	0
III	Nhân viên	3	2	0	1	0	0	0	0	0	0	0
1	NV Kế toán	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	NV Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	NV Nuôi dưỡng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	NV Văn Thư	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	NV bảo vệ	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	T hS	Đ H	CĐ	T C	Đối TC
	Tổng số giáo viên , cán bộ quản lý và nhân viên	22			16	6		
I	Giáo viên	16						
	Nhà trẻ	3			2	1		
	Mẫu giáo	13			12	1		
II	Cán bộ quản lý	3						
	Hiệu trưởng	1			1			

	Phó hiệu trưởng	2			2			
III	Nhân viên	3						
	Nhân viên văn thư	1			1			
	Nhân viên kế toán	1			1			
	Thủ quỹ							
	Nhân viên Y Tế							
	Nhân viên cấp dưỡng							
	Nhân viên phục vụ							
	Bảo vệ	1						1
	Bảo mẫu							

2.2. Số lượng , tỷ lệ giáo viên , cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025	Năm học 2025 - 2026
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100	100
2	Giáo viên		
	Số lượng	16/16	16/16
	Tỷ lệ	100	100

2.3. Số lượng , tỷ lệ giáo viên , cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025	Năm học 2025 - 2026
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100	100
2	Giáo viên		
	Số lượng	16	16
	Tỷ lệ	100	100
3	Nhân viên		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100	100

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025	Năm học 2025 - 2026	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	4.817,9	4.817,9 m2	

		m2		
	Điểm trường	03	03	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	27,5 m2	27,5 m2	
2	Số lượng , hạng mục thuộc các khối trường			
2.1	Khối phòng nuôi dạy , chăm sóc trẻ			
	Phòng học (Nuôi dạy , chăm sóc trẻ)	10	09	
	Phòng vệ sinh	3	3	
	Phòng ngủ	0	0	
	Phòng khác	0	0	
2.2	Khối phòng phục vụ học tập			
	Thư viện	1	1	
	Phòng thể chất	1	1	
	Phòng đa chức năng (Nghệ thuật)	1	1	
	Phòng khác	0	0	
2.3	Khối phòng tổ chức ăn			
	Nhà bếp	1	1	
	Nhà kho	4	4	
	Phòng khác	0	0	
2.4	Khối phòng hành chính , quản trị			
	Phòng hiệu trưởng	1	1	
	Phòng phó hiệu trưởng	1	1	
	Văn phòng trưởng	1	1	
	Phòng họp	1	1	
	Phòng hành chính quản trị	1	1	
	Phòng bảo vệ	1	1	
	Phòng Y tế	1	1	
	Phòng truyền thống	0	0	
	Phòng nhân viên	1	1	
	Phòng khác	0	0	
2.5	Khối công trình công cộng			
	Nhà xe giáo viên	1	1	
	Phòng khác	0	0	
3	Số lượng thiết bị đồ dùng , đồ chơi hiện có	9	9	
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	3	3	
5	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác			
	Tivi	11	11	

	Nhạc cụ	8	8	
	Máy photo	1	1	
	Catsset	1	1	
	Đầu Video / đầu đĩa	1	1	
	Máy vi tính văn phòng	5	5	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

- Kết quả tự đánh giá: Trường Mầm non Tà Càng xã Nà Tàu tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 , đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1

-Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá (Kế hoạch số 130/KH-MNTC ngày 19/09/2025)

4.2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (Quyết định số 960/QĐ-SGDT)

Nhà trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 (Chứng nhận số 1281/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2024)

Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo

Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2022 – 2023 đến hết năm học 2026 – 2027

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

STT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025	Năm học 2025 - 2026
1	Tổng số lớp	09	09
2	Tổng số trẻ	176	
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	17,6	19
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	176	171
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	176	171
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	176	171
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi	47	52
8	Số trẻ khuyết tật	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025	Năm học 2025 - 2026 6 tháng đầu năm
1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo)	3.513.840.629	
	Chi tiền lương và thu nhập	3.165.789.833	1.893.127.916
	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	74.551.100	98.351.126
	Chi hỗ trợ người học	9.958.600	2.333.520
	Chi khác	263.541.096	145.042.223
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học	182.645.800	0
3	Chính sách và kết quả thực hiện về tổng cấp và miễn, giảm học phí, học	34.930.500	34.655.000
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	115.914	34.770.914

VII, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối. sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường cộng tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

Năm học 2025 - 2026 nhà trường có 1 giáo viên đang học nâng chuẩn đại học, 01 đang học văn bằng 2.

7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, hội khuyến học xã, mạnh thường quân và phụ huynh học sinh hỗ trợ như: 180 quà thưởng cuối năm cho học sinh, 04 xe đất trồng cây, 30 bịch hạt giống, 30 chậu hoa, rau xanh bổ sung, cải tạo vườn rau cho bé.

7.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường đang thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục giai đoạn 2025 -2026.

Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như SSC, IMAS, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm Media quản lý trang web... Sử dụng phần mềm VNEDU trong xây dựng kế hoạch soạn giảng các lứa tuổi được Ban giám hiệu quản lý trên mạng nội bộ của nhà trường.

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm 36a.

Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng các ứng dụng như tình huống dễ bị hiểu lầm (Afterschool Studio) nhằm biến các bài thuyết trình powerpoint thành bài giảng điện tử... trong thiết kế và hoạt động giáo dục cho trẻ.

7.5. Công tác truyền thông

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non Tà Cánh zalo nhóm lớp), thông qua website trường./.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai và thực hiện các nội dung công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT 6 tháng đầu năm học 2025 -

2026 của trường mầm non Tà Cáng. Nhà trường rất mong được sự đóng góp ý kiến của lãnh đạo cấp trên để nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện trong đơn vị được tốt hơn./.

Nà Tấu , ngày 25 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Linh